

Số: 16/2024/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 101/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Thực hiện Quy định số 738-QĐi/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 567/TTr-SNV ngày 17/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 16 như sau:

“Điều 16. Phân công tổ chức thực hiện bồi dưỡng

1. Sở Nội vụ

b) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, gồm: Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

4. Trường Chính trị

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đào tạo trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên chính, ngạch Chuyên viên và tương đương; bồi dưỡng các chương trình khác do cấp có thẩm quyền giao”.

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 18 như sau:

“Điều 18. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

3. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng khác áp dụng quy định về đào tạo, bồi dưỡng do cá nhân, nguồn kinh phí hoạt động của cơ quan, đơn vị và các nguồn khác bảo đảm theo quy định của pháp luật.”

3. Bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

3. Cán bộ, công chức, viên chức khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định được hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Nam”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25 như sau:

"Điều 25. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng loại hình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định hiện hành."

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 tại Phụ lục I (*Ban hành kèm theo Quy định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*) như sau:

“a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Nhà nước

- Sở Nội vụ lập danh sách cán bộ, công chức đăng ký tham gia khoá học, trình xin ý kiến Ban cán sự đảng UBND tỉnh; phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trình, xin ý kiến Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh theo thẩm quyền.

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ theo quy định (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ).

- Sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Tỉnh uỷ, Sở Nội vụ lập hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định cử đi học.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 tại Phụ lục I (*Ban hành kèm theo Quy định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)

“b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Nhà nước

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đăng ký đi học gửi Ban cán sự đảng UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ), Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ theo quy định;

- Sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Tỉnh uỷ, Sở Nội vụ lập hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định cử đi học”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2024.

Các nội dung khác tại Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi sửa đổi, bổ sung của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (Vụ CCVC);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể thuộc tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NCKS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu